

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHOA HỌC GIÁO DỤC VÀ Y TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHOA HỌC GIÁO DỤC VÀ Y TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EDUCATION SCIENCES AND MEDICAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ESAMI., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109081021

3. Ngày thành lập: 05/02/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ dân phố 12, phố Kiều Mai, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.3797055

Fax: 024.3797055

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện	8610
2.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa	8620
3.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
4.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng các đối tượng khác: - Nhà dưỡng lão có sự chăm sóc điều dưỡng; - Nhà an dưỡng; - Nhà nghỉ có chăm sóc điều dưỡng; - Các cơ sở chăm sóc điều dưỡng; - Nhà điều dưỡng.	8710
5.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần và người nghiện Chi tiết: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần	8720
6.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc Chi tiết: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già; Hoạt động chăm sóc sức khỏe người khuyết tật.	8730

7.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác Chi tiết: Hoạt động chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đâu: - Việc cung cấp dịch vụ chăm sóc cho cá nhân hoặc dân cư	8790
8.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác Chi tiết: - Các hoạt động bảo vệ và diu dắt trẻ em và thanh thiếu niên; - Hoạt động ngăn chặn bạo lực đối với trẻ em và những người khác; - Hoạt động cứu trợ đối với nạn nhân gặp thảm họa, người tị nạn, người nhập cư v.v... bao gồm việc làm nhà tạm hoặc lâu dài cho họ; - Hoạt động hướng dẫn đào tạo và đào tạo lại nghề nghiệp cho những người thất nghiệp, những người mà sự giáo dục bị hạn chế; - Hoạt động từ thiện như gây quỹ hoặc các hoạt động ủng hộ khác nhằm trợ giúp xã hội.	8890
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Buôn bán, máy móc thiết bị y tế; Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi).	4659
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Buôn bán dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Buôn bán sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Buôn bán dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
11.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Giáo dục tiểu học	8521
16.	Giáo dục trung học cơ sở	8522(Chính)
17.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
18.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
19.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
20.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
21.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
22.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
23.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

25.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Không bao gồm hoạt động vận tải hàng không)	5229
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
29.	Bốc xếp hàng hóa	5224
30.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
31.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	6820
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ LỄ	TT SC Ô Tô, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	10,000	010625078	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	10,000		
2	VŨ THỊ OANH	Số 51 Đông Chính, Phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	5,000	031158004141	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	5,000		

3	NGUYỄN HOÀNG MINH	Căn hộ số 2, tầng 6, nhà A4, làng quốc tế Thăng Long, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500.000	25.000.000.000	25,000	0340930024 54	
			Tổng số	2.500.000	25.000.000.000	25,000		
4	NGUYỄN VIỆT DŨNG	C20 Tập thể Quynh Mai, Phường Quynh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	20,000	011318886	
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	20,000		
5	BUI VĂN HÒA	Xóm Mỹ Thọ 1, Xã Hải Giang, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.000	40.000.000.000	40,000	0360620029 44	
			Tổng số	4.000.000	40.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 31/08/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034093002454

Ngày cấp: 01/09/2015

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn hộ số 2, tầng 6, nhà A4, làng quốc tế Thăng Long, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ số 2, tầng 6, nhà A4, làng quốc tế Thăng Long, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội